TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TN** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 03/2018/QĐST-HNGĐ	*TN, ngày 17 tháng 4 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 02/2018/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 3 năm 2018 giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Phan Văn L, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Xóm NV, xã LC, huyện TN, tỉnh Cao Bằng.

- *Bị đơn*: Chị Chung Thị T, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Xóm NV, xã LC, huyện TN, tỉnh Cao Bằng.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 4 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 4 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phan Văn L và chị Chung Thị T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cháu Phan Khánh L, sinh ngày 19/5/2004 và cháu Phan Thị Bảo T, sinh ngày 16/01/2012 cho chị Chung Thị T chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi, chị T không yêu cầu anh L phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh L do chị T tự nguyện không yêu cầu. Anh L có quyền và

nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Chị T cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở anh L trong việc thăm non con, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con.

- ***Về tài sản chung***: Anh L, chị T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- ***Về nợ chung, nợ riêng***: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- ***Về án phí***: Anh L chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm cho việc xin ly hôn là 150.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện TN, tỉnh Cao Bằng theo biên lai số AB/2014/0000508 ngày 07 tháng 3 năm 2018. Anh L được hoàn lại số tiền tạm ứng án phí là 150.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện TN, tỉnh Cao Bằng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát huyện;
- CC Thi hành án DS huyện;
- UBND xã LC;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Hoàng Thị Kim